

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc phê duyệt quyết toán vốn đầu tư công trình hoàn thành  
Tên công trình: Trang thiết bị Nhà lưu niệm Cơ sở Tỉnh ủy Tây Ninh**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;*

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2019;*

*Căn cứ Nghị định số 99/2021/NĐ-CP ngày 11/11/2021 của Chính phủ về quy định về quản lý, thanh toán, quyết toán dự án sử dụng nguồn vốn đầu tư công;*

*Căn cứ Thông tư số 96/2021/TT-BTC ngày 11/11/2021 của Bộ Tài chính quy định về hệ thống mẫu biểu sử dụng trong công tác quyết toán.*

*Căn cứ Quyết định số 697/QĐ-UBND ngày 27/7/2022 của Chủ tịch UBND thành phố Tây Ninh về việc phê duyệt dự toán thiết bị công trình: Trang thiết bị Nhà lưu niệm Cơ sở Tỉnh ủy Tây Ninh;*

*Theo đề nghị của Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng Thành phố tại Tờ trình số 135/TTr-BQLDA ngày 30 tháng 3 năm 2023 và Báo cáo kết quả thẩm tra quyết toán số 08/BC-PTCKH, ngày 17 tháng 03 năm 2023 của Phòng Tài chính - Kế hoạch Thành phố.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1. Phê duyệt quyết toán vốn đầu tư công trình hoàn thành:**

- Tên công trình: Trang thiết bị Nhà lưu niệm Cơ sở Tỉnh ủy Tây Ninh;
- Chủ đầu tư: Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng Thành phố.
- Địa điểm xây dựng: Phường 2, thành phố Tây Ninh.
- Thời gian khởi công: 05/10/2022.
- Thời gian hoàn thành: 31/12/2022.

**Điều 2. Kết quả đầu tư:**

1. Chi phí đầu tư:

*Đơn vị tính: đồng*

Số T T	Nội dung	Tổng mức đầu tư của dự án (dự án thành phần, tiểu dự án độc lập) hoặc dự toán (công trình, hạng mục công trình độc lập) được phê duyệt hoặc điều chỉnh lần cuối	Giá trị phê duyệt quyết toán
<b>Tổng số:</b>		<b>1.406.269.000</b>	<b>1.273.603.000</b>
1	Bồi thường, hỗ trợ và tái định cư	0	0
2	Xây dựng	0	0
3	Thiết bị	1.217.398.000	1.207.470.000
4	Quản lý dự án	31.075.211	30.998.000
5	Tư vấn	33.779.722	30.073.000
6	Chi phí khác	7.808.658	5.062.000
7	Dự phòng	116.207.409	0

(Bảng chữ: Một tỷ, hai trăm bảy mươi ba triệu, sáu trăm lẻ ba ngàn đồng.)

## 2. Vốn đầu tư:

Đơn vị tính: đồng

Số T T	Nội dung	Tổng mức đầu tư của dự án (dự án thành phần, tiểu dự án độc lập) hoặc dự toán (công trình độc lập) được phê duyệt hoặc điều chỉnh lần cuối	Thực hiện			
			Giá trị quyết toán được phê duyệt	Số vốn đã giải ngân	Số vốn còn được giải ngân so với giá trị quyết toán được phê duyệt	Số vốn phải thu hồi so với giá trị quyết toán được phê duyệt
1	2	3	4	5	6=4-5	7=5-4
	<b>Tổng số</b>	<b>1.406.269.000</b>	<b>1.273.603.000</b>	<b>1.200.000.000</b>	<b>73.603.000</b>	0
1	Vốn đầu tư công	1.406.269.000	1.273.603.000	1.200.000.000	73.603.000	0
1.	Vốn ngân sách nhà nước	1.406.269.000	1.273.603.000	1.200.000.000	73.603.000	0
	- Vốn ngân sách địa phương: vốn ngân sách Thành phố	1.406.269.000	1.273.603.000	1.200.000.000	73.603.000	0

### 3. Giá trị tài sản hình thành sau đầu tư:

*Đơn vị tính: đồng*

Số TT	Nội dung	Thuộc chủ đầu tư quản lý		Giao đơn vị khác quản lý	
		Giá trị thực tế	Giá trị quy đổi (nếu có)	Giá trị thực tế	Giá trị quy đổi (nếu có)
<b>Tổng số</b>				<b>1.273.603.000</b>	<b>1.273.603.000</b>
1	Tài sản dài hạn (tài sản cố định)			1.273.603.000	1.273.603.000
2	Tài sản ngắn hạn				

### 4. Chi phí đầu tư được phép không tính vào giá trị tài sản

4.1 Chi phí thiệt hại do các nguyên nhân bất khả kháng:

4.2 Chi phí không tạo nên tài sản:

### 5. Vật tư, thiết bị tồn đọng: không.

### Điều 3. Trách nhiệm của chủ đầu tư và các đơn vị liên quan:

1. Trách nhiệm của chủ đầu tư:

1.1. Được phép tất toán chi phí và vốn đầu tư là:

*Đơn vị tính: đồng*

Số TT	Nội dung	Số tiền	Ghi chú
<b>Tổng số</b>		<b>1.273.603.000</b>	
1	Vốn đầu tư công	1.273.603.000	
1.1	Vốn Ngân sách nhà nước	1.273.603.000	
	Vốn ngân sách địa phương: vốn ngân sách Thành phố.	1.273.603.000	

1.2. Các khoản công nợ tính đến ngày 30 tháng 3 năm 2023 là:

- Tổng nợ phải thu: 0 đồng.

- Tổng nợ phải trả: 73.603.000 đồng.

*Các khoản phải thu, phải trả của từng đơn vị, cá nhân được chi tiết tại phụ lục kèm theo*

2. Trách nhiệm của đơn vị tiếp nhận tài sản (nếu có)

Được phép ghi tăng tài sản:

*Đơn vị tính: đồng*

Số TT	Tên đơn vị tiếp nhận tài sản	Tài sản dài hạn/cố định	Tài sản ngắn hạn
1	UBND Phường 2	<b>1.273.603.000</b>	

3. Trách nhiệm của các đơn vị, cơ quan có liên quan: Chủ đầu tư có trách nhiệm thanh toán công nợ theo quy định hiện hành.

4. Các nghiệp vụ thanh toán khác (nếu có):

**Điều 4.** Chánh Văn phòng HĐND và UBND Thành phố, Trưởng Phòng Tài chính - Kế hoạch Thành phố, Giám đốc Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng Thành phố căn cứ quyết định thi hành kể từ ngày ký./.

***Nơi nhận:***

- Như điều 4;
- KBNN Tây Ninh;
- TT. Thành ủy;
- TT. HĐND TP;
- CT, PCT UBND TP;
- Lưu: VT.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**